

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 17-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU - TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hùng Chương.

Ông Nguyễn Hồng Phúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm: 1998, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Nguyễn Thị X; vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18 tháng 02 năm 2019 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn L, sinh năm: 1971. Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18-01-2019, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp cùng Công an huyện Bến Cầu kiểm tra phòng số 5 quán karaoke H thuộc ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh phát hiện Phạm Văn V cất giấu 02 viên nén màu xanh và 01 bịch nylon chứa tinh thể màu trắng dưới ngăn bàn tại vị trí ngồi và một số đồ vật khác có liên quan nên tiến hành lập biên bản, tạm giữ tang vật để xử lý.

Quá trình điều tra, V khai nhận: Ngày 15-01-2019 V sang casino tại Campuchia mua 02 viên ma túy dạng nén, màu xanh và 01 bịch ma túy với giá 1.500.000 đồng của một người không rõ lai lịch mang về Việt Nam cất giấu để

sử dụng. Đến khoảng 0 giờ 15 phút ngày 18-01-2019, V mang theo số ma túy trên đến quán Karaoke H để sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện.

Kết luận giám định số 118/KL-KTHS ngày 21-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu 02 viên nén màu xanh, ký hiệu M1 là chất ma túy loại MDMA, khối lượng 0,7932 gam; mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch ny lon hàn kín, ký hiệu M2 là chất ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,4707 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bến Cầu đã trả lại 01 xe mô tô biển số 70C1 - 128.06, màu sơn: vàng - nâu, số khung: HJF5100DY116756, số máy: JF51-0116779, hiệu Honda loại JF51 HS MODE cho ông Phạm Văn L xong.

Các vật chứng được thu giữ hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-3-2019 gồm:

- 01 (một) gói niêm phong vụ số 118/M1;
- 01 (một) gói niêm phong vụ số 118/M2;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, đã qua sử dụng có nhiều vết trầy xước, số Imel 353337076158368;

Phạm Văn V không có tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Đối với người bán ma túy cho V, do không rõ lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn V, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố Phạm Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: ngày 18-01-2019, tại phòng số 5 quán karaoke Hải Triều thuộc ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tây Ninh phối hợp cùng Công an huyện Bến Cầu kiểm tra phát hiện Phạm Văn V cất giấu 02 viên nén màu xanh và 01 bìch nylon chứa tinh thể màu trắng dưới ngăn bàn tại vị trí ngồi và một số đồ vật khác có liên quan nên tiến hành lập biên bản, tạm giữ tang vật để xử lý. Quá trình điều tra, V khai nhận: Ngày 15-01-2019 V sang casino tại Campuchia mua 02 viên ma túy dạng nén, màu xanh và 01 bìch ma túy với giá 1.500.000 đồng của một người không rõ lai lịch mang về Việt Nam cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 0 giờ 15 phút ngày 18-01-2019, V mang theo số ma túy trên đến quán Karaoke Hải Triều để sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện.

Tại kết luận giám định số 118/KL-KTHS ngày 21-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu 02 viên nén màu xanh, ký hiệu M1 là chất ma túy loại MDMA, khối lượng 0,7932 gam; mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bìch ny lon hàn kín, ký hiệu M2 là chất ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,4707 gam. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Phạm Văn V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố bị cáo Phạm Văn V là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, do không rõ lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Việc tàng trữ ma túy để sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội. Bởi vì nghiện ma túy sẽ dễ bị thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, có lối sống buông thả dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội là một trong những nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tính răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bến Cầu đã trả lại 01 xe mô tô biển số 70C1 - 128.06, màu sơn: vàng - nâu, số khung: HJF5100DY116756, số máy: JF51-0116779, hiệu Honda loại JF51 HS MODE cho ông Phạm Văn L xong.

Các vật chứng được thu giữ trong vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-3-2019. Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong vụ số 118/M1; 01 (một) gói niêm phong vụ số 118/M2 là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước, số Imel 353337076158368. Đây là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Văn V 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 02 năm 2019.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong vụ số 118/M1; 01 (một) gói niêm phong vụ số 118/M2.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước, số Imel 353337076158368.

Các vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-3-2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Phạm Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, bị cáo Phạm Văn V có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn L có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT CA huyện Bến Cầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Bến Cầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Vân

